

Số: 465 /QĐ-ĐHTN

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quy trình xét tuyển trong các kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ
thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐ ĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-ĐHTN ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình xét tuyển trong các kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng ban chức năng, Thủ trưởng đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Nguyễn Hữu Công

QUY ĐỊNH

Quy trình xét tuyển trong các kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 465 /QĐ-ĐHTN, ngày 18 tháng 4 năm 2022
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Văn bản này quy định trình tự, thủ tục và các bước thực hiện công việc trong quá trình tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ (theo hình thức xét tuyển) của Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) đảm bảo thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Hội đồng tuyển sinh sau đại học Đại học Thái Nguyên (sau đây gọi là Hội đồng tuyển sinh sau đại học).

b) Ban xét tuyển được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

c) Tổ Thư kí Hội đồng tuyển sinh sau đại học, Tổ Thư kí Ban xét tuyển của Hội đồng tuyển sinh sau đại học (sau đây gọi là Tổ Thư kí Hội đồng và Tổ Thư kí xét tuyển) và các tổ giúp việc khác được thành lập theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

d) Các đơn vị đào tạo có đào tạo trình độ thạc sĩ (gọi chung đơn vị đào tạo) và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Hội đồng tuyển sinh sau đại học

1. Hội đồng tuyển sinh sau đại học được thành lập theo Quyết định của Giám đốc Đại học Thái Nguyên, thành phần gồm:

a) Chủ tịch: Giám đốc ĐHTN hoặc Phó Giám đốc ĐHTN nếu được Giám đốc ĐHTN ủy quyền.

b) Phó Chủ tịch: Phó Giám đốc ĐHTN hoặc Trưởng ban Đào tạo.

c) Ủy viên thường trực: Trưởng ban Đào tạo hoặc Phó trưởng ban Đào tạo phụ trách sau đại học.

d) Các ủy viên: Thủ trưởng đơn vị đào tạo được giao nhiệm vụ đào tạo trình độ thạc sĩ và một số lãnh đạo ban chức năng của ĐHTN.

2. Trách nhiệm của Hội đồng tuyển sinh sau đại học

a) Thường trực Hội đồng tuyển sinh sau đại học: Có trách nhiệm chỉ đạo,

điều hành triển khai các nhiệm vụ của Tổ Thư kí Hội đồng, Tổ Thư kí xét tuyển và các tổ giúp việc khác, báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

b) Hội đồng tuyển sinh sau đại học

- Chỉ đạo, điều hành toàn diện công tác tuyển sinh. Căn cứ vào số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển và các điều kiện thực tế của công tác tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh sau đại học đề nghị Giám đốc quyết định số đợt tuyển sinh trong năm, tối đa không quá 02 đợt, dự kiến vào tháng 5 và tháng 10 hàng năm. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học sẽ quyết định thời gian và hình thức tuyển sinh đối với các trường hợp đợt suất;

- Trên cơ sở báo cáo kết quả xét tuyển của Thường trực Hội đồng tuyển sinh sau đại học, chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo của đơn vị đào tạo và các yêu cầu khác đối với từng ngành đào tạo cụ thể, quyết định phương án điểm trúng tuyển đối với từng ngành đào tạo của các đơn vị đào tạo;

c) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình tuyển sinh.

Điều 3. Ban xét tuyển

1. Ban xét tuyển: Được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học, gồm:

a) Trưởng ban: Giám đốc - Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

b) Phó Trưởng ban: Phó Giám đốc phụ trách công tác tuyển sinh.

c) Ủy viên thường trực: Phó Trưởng ban Ban Đào tạo phụ trách sau đại học.

d) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo Văn phòng và các Ban chức năng; các đơn vị đào tạo.

2. Trách nhiệm

a) Chỉ đạo triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Tổ Thư kí xét tuyển.

b) Trên cơ sở tổng hợp kết quả dự kiến của Tổ Thư kí xét tuyển, Ban xét tuyển chịu trách nhiệm kiểm tra, nhận xét và xác nhận kết quả xét tuyển theo mẫu 4 tại Phụ lục IV của Quy định này.

c) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng tuyển sinh sau đại học về kết quả làm việc và báo cáo kết quả xét tuyển cho Hội đồng tuyển sinh sau đại học (qua Tổ Thư kí Hội đồng).

Điều 4. Tổ Thư kí Hội đồng

1. Tổ Thư kí Hội đồng được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học, bao gồm:

a) Tổ trưởng Tổ Thư kí Hội đồng: Là ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

b) Các ủy viên Tổ Thư kí Hội đồng: Gồm một số viên chức và người lao

động của Cơ quan Đại học Thái Nguyên và các đơn vị đào tạo.

2. Trách nhiệm

a) Tổ trưởng Tổ Thư kí Hội đồng: Có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ của Tổ Thư kí Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Hội đồng tuyển sinh sau đại học về các kết quả làm việc của Tổ Thư kí Hội đồng, gồm các nội dung:

- Phân công nhiệm vụ cho từng ủy viên Tổ Thư kí Hội đồng;
- Theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện nhiệm vụ của các ủy viên và xử lý các trường hợp phát sinh trong quá trình làm việc;

- Báo cáo kết quả thực hiện công việc của Tổ Thư kí Hội đồng với Hội đồng tuyển sinh sau đại học;

b) Các ủy viên Tổ Thư kí Hội đồng: Có trách nhiệm thực hiện các công việc theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ Thư kí Hội đồng.

c) Tổ Thư kí Hội đồng

- Tiếp nhận danh sách đủ điều kiện xét tuyển và hồ sơ đăng ký dự tuyển từ các đơn vị đào tạo, tổng hợp danh sách để bàn giao cho Tổ Thư kí xét tuyển kiểm tra và dự kiến quy đổi điểm thành phần theo từng tiêu chí tại mẫu 2 tại Phụ lục IV của Quy định này;

- Tiếp nhận kết quả xét tuyển từ Ban xét tuyển, tổng hợp danh sách và kết quả xét tuyển theo mẫu 5 tại Phụ lục IV của Quy định này để báo cáo Hội đồng tuyển sinh sau đại học; thực hiện công việc khác theo sự phân công của Hội đồng tuyển sinh sau đại học;

- Ghi nhận và tổng hợp các trường hợp phát sinh trong quá trình xử lý hồ sơ để báo cáo với Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

Điều 5. Tổ Thư kí xét tuyển

1. Tổ Thư kí xét tuyển được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học, bao gồm:

a) Tổ trưởng Tổ Thư kí xét tuyển: Là viên chức của Ban Đào tạo.

b) Các ủy viên Tổ Thư kí xét tuyển: Gồm một số viên chức và người lao động của Cơ quan Đại học Thái Nguyên và các đơn vị đào tạo.

2. Trách nhiệm

a) Tổ trưởng Tổ Thư kí xét tuyển: Có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ của Tổ Thư kí xét tuyển và chịu trách nhiệm trước Ban xét tuyển về các kết quả làm việc của Tổ Thư kí xét tuyển, gồm các nội dung:

- Phân công trách nhiệm cho từng ủy viên Tổ Thư kí xét tuyển;
- Theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện nhiệm vụ của các ủy viên và xử lý các trường hợp phát sinh trong quá trình làm việc;

- Báo cáo kết quả thực hiện công việc của Tổ Thư kí xét tuyển với Ban xét tuyển;

b) Các ủy viên Tổ Thư kí xét tuyển: Có trách nhiệm thực hiện các công việc theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ Thư kí xét tuyển.

c) Tổ Thư kí xét tuyển

- Tiếp nhận danh sách được phân công từ Tổ Thư kí Hội đồng, tiến hành kiểm tra, đối chiếu các thông tin của hồ sơ đăng ký dự tuyển đảm bảo đúng quy định của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành;

- Kiểm tra, đối chiếu thông tin từ hồ sơ đăng ký dự tuyển với danh sách đủ điều kiện đề nghị xét tuyển đã nhận từ các đơn vị đào tạo;

- Trên cơ sở các thông tin của các hồ sơ đủ điều kiện xét tuyển, dự kiến quy đổi điểm thành phần theo các tiêu chí xét tuyển quy định tại Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên hiện hành; lập danh sách dự kiến điểm quy đổi của thí sinh dự tuyển theo mẫu 3 tại Phụ lục IV của Quy định này để báo cáo Ban xét tuyển; ghi nhận và tổng hợp các trường hợp phát sinh trong quá trình xử lý hồ sơ để báo cáo với Ban xét tuyển.

Điều 6. Tổ Cơ sở vật chất

1. Tổ Cơ sở vật chất được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học, bao gồm:

a) Tổ trưởng Tổ Cơ sở vật chất: Đại diện lãnh đạo Văn phòng hoặc Ban Kế hoạch - Tài chính, Ban Cơ sở vật chất.

b) Các ủy viên Tổ Cơ sở vật chất: Gồm một số viên chức và người lao động của Cơ quan Đại học Thái Nguyên và các đơn vị đào tạo.

2. Trách nhiệm

a) Tổ trưởng Tổ Cơ sở vật chất: Có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ của Tổ Cơ sở vật chất và chịu trách nhiệm trước Hội đồng tuyển sinh sau đại học về các kết quả làm việc của Tổ Cơ sở vật chất, gồm các nội dung:

- Phân công trách nhiệm cho từng ủy viên Tổ Cơ sở vật chất;

- Theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện nhiệm vụ của các ủy viên và xử lý các trường hợp phát sinh trong quá trình làm việc;

- Báo cáo kết quả thực hiện công việc của Tổ Cơ sở vật chất với Hội đồng tuyển sinh sau đại học;

b) Các ủy viên Tổ Cơ sở vật chất: Có trách nhiệm thực hiện các công việc theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ Cơ sở vật chất.

c) Tổ cơ sở vật chất: Giúp Hội đồng tuyển sinh sau đại học, Tổ Thư kí Hội đồng, Ban xét tuyển và Tổ Thư kí xét tuyển chuẩn bị cơ sở vật chất, công tác hậu cần cho các đợt tuyển sinh.

Điều 7. Quy trình xét tuyển

1. Đối với các đơn vị đào tạo

Sau khi hết thời hạn thu nhận hồ sơ dự tuyển theo quy định tại Thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên, các đơn vị đào tạo thực hiện các nội dung:

a) Đối chiếu thông tin hồ sơ và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển (xếp theo ngành dự tuyển và theo thứ tự ABC đối với tên người dự tuyển) theo mẫu 1 tại Phụ lục IV của Quy định này.

b) Rà soát, sắp xếp hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển theo danh sách đã chuẩn bị ở điểm a khoản 1 Điều này. Hoàn thiện danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển để báo cáo với Hội đồng tuyển sinh sau đại học (qua Tổ Thư kí Hội đồng).

c) Báo cáo, giải trình với Hội đồng tuyển sinh sau đại học danh sách kèm theo hồ sơ thí sinh dự tuyển đã chuẩn bị ở điểm a và điểm b khoản 1 Điều này khi có văn bản yêu cầu của Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

2. Đối với Tổ Thư kí xét tuyển

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 5 và nội dung liên quan tại Phụ lục I của Quy định này.

b) Báo cáo kết quả và các ghi nhận phát sinh (nếu có) cho Tổ Thư kí hội đồng.

3. Đối với Tổ Thư kí Hội đồng

a) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 và nội dung liên quan tại Phụ lục I, Phụ lục III của Quy định này.

b) Tổng hợp, báo cáo thống kê tình hình tuyển sinh và các trường hợp phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, báo cáo Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

4. Đối với Hội đồng tuyển sinh sau đại học

Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 và nội dung liên quan tại Phụ lục I, Phụ lục III của Quy định này.

5. Trúng tuyển và công nhận học viên

a) Trên cơ sở phương án điểm trúng tuyển do Hội đồng tuyển sinh sau đại học quyết định, Tổ Thư kí Hội đồng lập danh sách các thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (theo đơn vị đào tạo, ngành tuyển sinh, tên thí sinh xếp theo thứ tự ABC và kết quả xét tuyển), báo cáo thường trực Hội đồng tuyển sinh sau đại học.

b) Thường trực Hội đồng tuyển sinh sau đại học xem xét thông qua và trình Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học ban hành Quyết định công nhận trúng tuyển.

c) Trên cơ sở danh sách được công nhận trúng tuyển tại điểm b khoản 5 Điều này, các đơn vị đào tạo yêu cầu xác nhận nhập học đối với những thí sinh đã trúng tuyển, lập danh sách các thí sinh có xác nhận nhập học và báo cáo Đại học Thái Nguyên.

d) Tổ Thư kí Hội đồng tiếp nhận danh sách đề nghị công nhận học viên đào

tạo trình độ thạc sĩ từ các đơn vị đào tạo, kiểm tra, lập danh sách và trình Giám đốc ĐHTN Quyết định công nhận học viên đào tạo trình độ thạc sĩ theo từng đợt (năm).

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và áp dụng cho các kỳ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên đối với hình thức xét tuyển từ đợt 1 năm 2022.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh các tình huống chưa phù hợp với thực tiễn, các đơn vị đào tạo tổng hợp và gửi về Đại học Thái Nguyên (qua Ban Đào tạo) để trình Giám đốc xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC I CÁC BƯỚC XÉT TUYỂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 465/QĐ-ĐHTN ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

Bước 1: Tại các đơn vị đào tạo

1. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Đại học Thái Nguyên, các đơn vị đào tạo kiểm tra các hồ sơ đăng ký dự tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển theo Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Đại học Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-ĐHTN ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên.

2. Các hồ sơ thí sinh đủ điều kiện được gửi về Đại học Thái Nguyên, qua Tổ Thư kí Hội đồng, gồm bảng tổng hợp danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ (một bản scan có đóng dấu của đơn vị, một bản mềm file Excel) và toàn bộ hồ sơ các thí sinh (bản scan lưu file dạng PDF). Các hồ sơ được tổ chức theo thư mục: đơn vị - ngành - thí sinh, được nén và đặt tên theo đơn vị đào tạo (ví dụ: ĐHKH.rar).

Bước 2: Tại Đại học Thái Nguyên

1. Sau khi tiếp nhận hồ sơ dự tuyển từ các đơn vị đào tạo, Tổ Thư kí Hội đồng kiểm tra tính đầy đủ của các hồ sơ, thống kê tình hình thí sinh và hồ sơ liên quan đến thí sinh tham gia xét tuyển và báo cáo trước cuộc họp Hội đồng tuyển sinh sau đại học để Hội đồng quyết định.

2. Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng tuyển sinh sau đại học, Tổ Thư kí Hội đồng phân công cho các nhóm thành viên (mỗi nhóm có ít nhất 02 thành viên) của Tổ Thư kí xét tuyển kiểm tra lại hồ sơ danh sách thí sinh và chuẩn bị các công việc xét tuyển.

3. Tổ Thư kí xét tuyển dự kiến điểm quy đổi dựa trên hướng dẫn về tiêu chí và quy đổi điểm xét tuyển tại Phụ lục II của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Đại học Thái Nguyên hiện hành hoặc tại Phụ lục II của Quy định này.

4. Tổ Thư kí xét tuyển tổng hợp kết quả chấm điểm theo ngành và đơn vị đào tạo, chuyển cho Ban xét tuyển thực hiện việc xét tuyển.

5. Sau khi hoàn thành thành việc xét tuyển, Tổ Thư kí xét tuyển tập hợp kết quả và báo cáo Tổ thư kí Hội đồng để thực hiện các bước tiếp theo. Các trường hợp cần xin ý kiến Hội đồng tuyển sinh sau đại học phải được ghi rõ trong báo cáo kết quả chấm điểm.

PHỤ LỤC II
MÔN THI TUYỂN, CÔNG CỤ VÀ NGUYÊN TẮC
XÉT TUYỂN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 465 /QĐ-ĐHTN ngày 18 tháng 4 năm 2022
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)*

A. Môn thi tuyển (ngoại ngữ đầu vào)

Môn thi tuyển là môn tiếng Anh (trừ người dự tuyển vào các ngành Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, LL&PPDH bộ môn tiếng Anh). Dạng thức đề thi môn tiếng Anh đảm bảo xác định được trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Người dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, LL&PPDH bộ môn tiếng Anh đăng ký dự thi một ngôn ngữ (ngoại ngữ 2) trong các ngôn ngữ sau đây (không trùng với ngôn ngữ thuộc chuyên ngành đăng ký dự tuyển): tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Nga và tiếng Pháp.

ĐHTN sẽ thông báo dạng thức đề thi môn tiếng Anh và môn ngoại ngữ 2 trên trang thông tin điện tử: <http://www.tnu.edu.vn> và <http://sdh.tnu.edu.vn>.

Trước các đợt xét tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ, ĐHTN sẽ tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực Ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam giành cho thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ tại Đại học Thái Nguyên.

Người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ sau đây không phải tham gia kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài (ít nhất 75% tổng số tín chỉ được giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài).

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do ĐHTN hoặc đơn vị đào tạo của ĐHTN cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Văn bằng và bằng điểm đại học, thạc sĩ và tiến sĩ do cơ sở đào tạo nước

ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản xác nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

B. Công cụ xét tuyển

Phần mềm hỗ trợ công tác tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên.

C. Nguyên tắc xét tuyển

Nguyên tắc xét tuyển đối với thí sinh đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ của Đại học Thái Nguyên được thực hiện như sau:

Môn xét tuyển được lựa chọn là 02 học phần quan trọng trong các học phần bắt buộc (môn Cơ bản và môn Chủ chốt) theo yêu cầu của ngành đào tạo để đánh giá kiến thức chuyên môn ở trình độ đại học của người dự tuyển.

Danh mục các học phần được lựa chọn để xét tuyển được công khai trên trang thông tin điện tử của các đơn vị đào tạo.

Đối với chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng và chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu:

- Căn cứ kết quả học tập ở trình độ đại học hoặc tương đương để xét tuyển.
- Căn cứ vào điểm của 02 học phần quan trọng trong các học phần bắt buộc ở trình độ đại học của người dự tuyển (môn Cơ bản và môn Chủ chốt).

Ngoài hai tiêu chí trên, người dự tuyển các chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu phải có bằng tốt nghiệp đại học xếp loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu theo quy định.

*** Cách tính điểm xét tuyển**

Điểm xét tuyển là tổng điểm của các thành phần: điểm môn Cơ bản, điểm môn Chủ chốt, điểm thưởng và điểm ưu tiên.

Điểm của môn Cơ bản và môn Chủ chốt được quy đổi theo thang điểm 10 và phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.

Điểm thưởng gồm điểm trung bình tích lũy bậc đại học và điểm công bố khoa học, cụ thể như sau:

+ Điểm trung bình tích lũy bậc đại học quy đổi (đối với định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng):

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4	Điểm thưởng
1	Từ 9,0 đến 10	A +	3,6 - 4,0	1,0
2	Từ 8,5 đến 8,9	A	3,2 - 3,59	0,5

+ Điểm công bố khoa học (đối với định hướng nghiên cứu): Điểm thưởng tính bằng điểm bài báo theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. Điểm thưởng bài báo được tính tối đa 2,0 điểm.

Danh mục các công trình, hạng mục được tính điểm thưởng trong xét tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ

TT	Tên công trình, hạng mục	Mức độ tham gia	Điểm thưởng	Minh chứng
1.	Bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín	Tác giả chính	2,0	Trang bìa, phụ lục có tên tác giả + toàn văn bài báo
2.	Bài báo khoa học được công bố trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín	Thành viên	1,75	
3.	Chương sách hoặc sách chuyên khảo do các nhà xuất bản trong nước và quốc tế	Tác giả	2,0	Trang bìa, phụ lục có tên tác giả + toàn văn chương sách
4.	Chương sách hoặc sách chuyên khảo do các nhà xuất bản trong nước và quốc tế	Thành viên	1,75	
5.	Bài báo khoa học được công bố trên tạp chí ngành/CTĐT được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm trung bình	Tác giả chính	1,5	Trang bìa, phụ lục có tên tác giả + toàn văn bài báo
6.	Bài báo khoa học được công bố trên tạp chí/CTĐT được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm trung bình (Phụ lục ...) hoặc bài đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc tế, quốc gia.	Thành viên	1,25	
7.	Đề tài khoa học cấp Bộ hoặc cấp nhà nước	Thành viên	1,0	- Quyết định giao đề tài - Quyết định nghiệm thu đề tài
8.	Đề tài khoa học cấp Trường - giải nhất	Chủ nhiệm	1,0	
		Thành viên	0.75	
9.	Đề tài khoa học cấp Trường - giải nhì	Chủ nhiệm	0.75	
		Thành viên	0.5	
10.	Đề tài khoa học cấp Trường - giải ba	Chủ nhiệm	0.5	
		Thành viên	0.5	
11.	Đề tài khoa học cấp Trường - giải khuyến khích	Chủ nhiệm	0.25	
		Thành viên	0.1	

12.	Đề tài khoa học cấp Khoa/Viện - giải nhất	Chủ nhiệm/thành viên	0.75	
13.	Đề tài khoa học cấp Khoa/Viện - giải nhì	Chủ nhiệm/thành viên	0.5	
14.	Đề tài khoa học cấp Khoa/Viện - giải ba	Chủ nhiệm/thành viên	0.25	

*** Điều kiện xét trúng tuyển**

- Người dự tuyển thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt 50% của thang điểm đối với môn Cơ bản và môn Chủ chốt (kể cả điểm ưu tiên, nếu có). Đối với môn thi ngoại ngữ, người dự tuyển cần đạt từ 50 điểm (thang điểm 100) trở lên hoặc đạt yêu cầu về chuẩn ngoại ngữ đầu vào theo quy định (mục A).

- Điểm trúng tuyển được lấy từ cao xuống thấp của điểm xét tuyển đến khi tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

*** Cách tính điểm chuyển sang điểm chữ và chuyển sang thang điểm 4**

- Loại đạt

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
1	Từ 9,0 đến 10	A +	4,0
2	Từ 8,5 đến 8,9	A	4,0
3	Từ 8,0 đến 8,4	B+	3,5
4	Từ 7,0 đến 7,9	B	3,0
5	Từ 6,5 đến 6,9	C+	2,5
6	Từ 5,5 đến 6,4	C	2,0

- Loại không đạt

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
1	Từ 5,0 đến 5,4	D+	1,5
2	Từ 4,5 đến 4,9	D	1.0
3	Dưới 4,5	F	0,0

PHỤ LỤC III
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC
VÀ THÔNG BÁO TRÚNG TUYỂN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 465 /QĐ-ĐHTN ngày 18 tháng 4 năm 2022
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)*

1. Trên cơ sở tổng hợp các danh sách thí sinh đạt yêu cầu xét tuyển theo ngành của từng đơn vị đào tạo từ Tổ Thư kí xét tuyển, Tổ Thư kí Hội đồng đối chiếu với chỉ tiêu còn lại hiện tại của từng ngành của đơn vị đào tạo để tham mưu số lượng thí sinh trúng tuyển. Các trường hợp đặc biệt, như thiếu minh chứng hồ sơ, đề nghị tăng chỉ tiêu tuyển sinh của các đơn vị đào tạo, ... phải được đề cập trong tài liệu phục vụ họp xét tuyển của Hội đồng tuyển sinh sau đại học để xin ý kiến Hội đồng.

2. Tổ Thư kí Hội đồng chuẩn bị tài liệu họp xét tuyển và chuyển cho các thành viên Hội đồng tuyển sinh sau đại học trước thời gian họp ít nhất 24 giờ.

3. Tại buổi họp xét tuyển, Thường trực Hội đồng tuyển sinh sau đại học trình bày kết quả thẩm định hồ sơ và tổng hợp số lượng thí sinh của mỗi ngành của từng đơn vị đào tạo đạt điểm xét tuyển và số lượng thí sinh trúng tuyển dựa trên chỉ tiêu còn lại tương ứng.

4. Các thành viên Hội đồng tuyển sinh sau đại học phát biểu ý kiến và thảo luận về kết quả xét tuyển.

5. Sau khi tiếp thu tất cả ý kiến của các thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh sau đại học kết luận về kết quả trúng tuyển, trong đó nêu rõ số lượng thí sinh trúng tuyển đối với mỗi ngành tương ứng với mỗi đơn vị đào tạo.

6. Tổ trưởng Tổ Thư kí Hội đồng tham mưu Kết luận buổi họp Hội đồng và Quyết định công nhận trúng tuyển trình Chủ tịch hội đồng tuyển sinh sau đại học ký ban hành.

7. Tổ Thư kí Hội đồng chịu trách nhiệm công bố kết quả xét tuyển lên Cổng thông tin của Đại học Thái Nguyên.

8. Tổ Thư kí Hội đồng in giấy báo trúng tuyển và gửi về cho các đơn vị đào tạo để thông báo đến các thí sinh trúng tuyển.

**PHỤ LỤC IV
CÁC BIỂU MẪU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 465 /QĐ-ĐHTN ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

Mẫu 1

MẪU DÀNH CHO ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày.....tháng....năm 20....

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
ĐỢT NĂM 20..... TẠI TRƯỜNG/KHOA**

1. Ngành:...

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trình độ ngoại ngữ	Văn bằng đại học					Điểm môn cơ bản	Điểm môn chủ chốt	Bài báo khoa học (*)	Điểm bài báo KH (nếu có)	Điểm ưu tiên	Định hướng chương trình đào tạo	
						Trường TN	Ngành	Thuộc nhóm ngành (đúng, phù hợp, gần, khác)	Năm tốt nghiệp	Xếp loại							
1																	
2																	
..																	

2. Ngành:....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Kí tên, đóng dấu)

MẪU DÀNH CHO TỔ THƯ KÍ HỘI ĐỒNG

HỘI ĐỒNG TS SĐH ĐỢT....
TỔ THƯ KÍ HỘI ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày.....tháng....năm 20....

DANH SÁCH THÍ SINH TRƯỜNG/KHOA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT NĂM 20.....

1. Ngành:...

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Trình độ ngoại ngữ	Văn bằng đại học					Điểm môn cơ bản	Điểm môn chủ chốt	Bài báo khoa học (*)	Điểm bài báo KH (nếu có)	Điểm ưu tiên	Định hướng chương trình đào tạo
						Trường TN	Ngành	Thuộc nhóm ngành (đúng, phù hợp, gần, khác)	Năm tốt nghiệp	Xếp loại						
1																
2																
..																

2. Ngành:...

MẪU DÀNH CHO TỔ THƯ KÍ XÉT TUYỂN

HỘI ĐỒNG TS SĐH ĐỢT....
TỔ THƯ KÍ XÉT TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày.....tháng....năm 20....

**DANH SÁCH DỰ KIẾN ĐIỂM QUY ĐỔI CỦA THÍ SINH TRƯỜNG/KHOA..... ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT NĂM 20.....**

1. Ngành:...

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm văn bằng đại học				Điểm bài báo khoa học		Điểm bài báo KH (nếu có)	Điểm ưu tiên
					Ngành	Thuộc nhóm ngành (đúng, phù hợp, gần, khác)	Xếp loại	Điểm môn CB+CC	Xếp hạng bài báo (*)	Điểm TBC tích lũy quy đổi		
1												
2												
...												

2. Ngành:...

TỔ TRƯỞNG
(Kí, ghi rõ tên)

MẪU DÀNH CHO BAN XÉT TUYỂN

HỘI ĐỒNG TS SĐH ĐỢT....
BAN XÉT TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày.....tháng....năm 20....

**DANH SÁCH ĐIỂM XÉT TUYỂN CỦA THÍ SINH TRƯỜNG/KHOA.....ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT NĂM 20.....**

1. Ngành:...

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm môn CB+CC	Điểm TBC tích lũy quy đổi	Điểm bài báo KH (nếu có)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
1									
2									
...									

2. Ngành:...

ỦY VIÊN BAN XÉT TUYỂN 1

(Kí, ghi rõ tên)

ỦY VIÊN BAN XÉT TUYỂN 2

(Kí, ghi rõ tên)

MẪU DÀNH CHO TỔ THƯ KÍ HỘI ĐỒNG

HỘI ĐỒNG TS SĐH ĐỢT....
TỔ THƯ KÍ HỘI ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày.....tháng....năm 20....

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT NĂM 20.....
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

I. Đơn vị đào tạo:.....

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Ngành dự tuyển	Điểm môn CB+CC	Điểm TBC tích lũy quy đổi	Điểm bài báo KH (nếu có)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
1										
...										

II. Đơn vị đào tạo:.....

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Giới tính	Ngành dự tuyển	Điểm môn CB+CC	Điểm TBC tích lũy quy đổi	Điểm bài báo KH (nếu có)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
1										
2										
...										

Chú ý: Cột Tổng điểm được xếp theo thứ tự giảm dần.

TỔ TRƯỞNG
(Kí, ghi rõ tên)